ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2425 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1189 /TTr-SNV ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho **42** ông, bà *(có danh sách kèm theo)* là thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương.

Tổng số tiền: **105,000,000** đồng *(Một trăm linh năm triệu đồng chẵn).*

Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách Trung ương đảm bảo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ LĐTB&XH;
- Chủ tịch UBND TP;
- PCT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Thành Đoàn Hà Nội;
- VP UB: PCVP Phạm Chí Công, NC, KGVX, TH;
- Hội Cựu TNXP TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

BẢNG TỔNG HỢP

THANH NIÊN XUNG PHONG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	UBND QUẬN, HUYỆN,THỊ XÃ	SỐ NGƯỜI	SỐ TIỀN (VNĐ)	Ghi chú
1	Mỹ Đức	1	2,500,000	
2	Đan Phượng	2	5,000,000	
3	Ba Vì	2	5,000,000	
4	Thanh Xuân	3	7,500,000	
5	Đống Đa	5	12,500,000	
6	Mê Linh	1	2,500,000	
7	Thạch Thất	1	2,500,000	
8	Ba Đình	1	2,500,000	
9	Hà Đông	1	2,500,000	
10	Đông Anh	10	25,000,000	
11	Phúc Thọ	10	25,000,000	
12	Hoàn Kiếm	5	12,500,000	
Tổng số:		42	105,000,000	
Bằng chữ:	*- Số người:*	*Bốn mươi hai người*		
	- Số tiền:	*Một trăm linh năm triệu đồng chẵn*		

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN MỸ ĐỨC
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Nguyễn Thị Duyên		1940	Đồng Tâm - Mỹ Đức	Đồng Tâm - Mỹ Đức	02/1958	12/1960	T305	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số:											**2,500,000**
Bằng chữ: Hai triệu năm nghìn đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Nguyễn Văn An	1947		Thị trấn Phùng - Đan Phượng	Thị trấn Phùng - Đan Phượng	10/10/1966	5/1977	Binh trạm 209 Quảng Bình	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
2	Trịnh Thị Tâm		15/9/1952	Vĩnh Phúc - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	Song Phượng - Đan Phượng	09/01/1972	01/1976	N255	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số											**5,000,000.00**
Bằng chữ: Năm triệu đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN BA VÌ
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Ngô Thị Xuân		1950	Bình Bộ - Phù Ninh - Phú Thọ	Thái Hòa - Ba Vì	6/1968	8/1971	N225	Biên bản xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
2	Lê Thị Lịch		1944	Ông Đình - Khoái Châu - Hưng Yên	Phú Phương - Ba Vì	01/1967	7/1971	N109	Biên bản xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số											**5,000,000**
Bằng chữ: Năm triệu đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA QUẬN THANH XUÂN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Nguyễn Trí Ban	1947		Ngã Tư Sở - Đống Đa	Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân	15/9/1964	9/1967	13C	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
2	Vũ Thị Lợi		1949	Gia Vượng - Gia Viễn - Ninh Bình	Hoàng Đạo Thành - Kim Giang - Thanh Xuân	01/8/1967	12/1969	C4D2	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
3	Trần Đức Lịch	15/11/1958		Quan Nhân - Nhân Chính - Thanh Xuân	Quan Nhân - Nhân Chính - Thanh Xuân	01/02/1975	20/02/1978	TNXP Hà Nội	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số											**7,500,000**
Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA QUẬN ĐỐNG ĐA
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Lê Thị Síu		25/10/1936	Ô Chợ Dừa - Đống Đa	Ô Chợ Dừa - Đống Đa	11/1954	16/6/1960	T305	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
2	Phạm Thị Nhẫn		1948	Trung Liệt - Đống Đa	Trung Liệt - Đống Đa	21/11/1963	12/1965	Tháng 8 Thủ đô	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
3	Nguyễn Thị Bình		1941	Đống Đa	Phương Liên - Đống Đa	10/1959	6/1964	Điện Biên Phủ	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
4	Lê Thị Dung		1952	Đông Hoàng - Đông Sơn - Thanh Hóa	Nam Đồng - Đống Đa	4/1969	04/4/1972	Ban 67	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
5	Trần Thị Ngọc Ánh		1940	Trung Liệt - Đống Đa	Trung Liệt - Đống Đa	28/3/1956	28/3/1958	C12 TNXP Thủ đô	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số:											**12,500,000**
Bằng chữ: Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN MÊ LINH
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Khổng Thị Ngừng		1954	Quỳnh Nguyên - Quỳnh Phụ - Thái Bình	Thạch Đà - Mê Linh	25/5/1972	30/6/1975	Ban 67	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000.00
Tổng số											**2,500,000.00**
Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN THẠCH THẤT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Bùi Văn Rủ	1933		Yên Bình - Thạch Thất	Yên Bình - Thạch Thất	6/1965	01/1968	Đội I TNXP Hòa Bình	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số:											**2,500,000**
Bằng chữ: H*ai triệu năm trăm nghìn đồng*											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA QUẬN BA ĐÌNH
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Nguyễn Tài Hùng	1954		Nguyễn Trung Trực - Ba Đình	Nguyễn Trung Trực - Ba Đình	17/7/1971	26/02/1973	N71	Xác nhận của UBND cấp phường	Chưa	2,500,000.00
Tổng số											**2,500,000.00**
Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA QUẬN HÀ ĐÔNG
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Phùng Thị Uyên		1958	An Thắng - An Lão - Hải Phòng	Yên Nghĩa - Hà Đông	18/6/1978	20/6/1981	E371	Xác nhận của UBND cấp phường	Chưa	2,500,000
Tổng số											**2,500,000**
Bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN ĐÔNG ANH
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 2425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Hoàng Thị Thoa		1949	Kim Chung - Đông Anh	Kim Chung - Đông Anh	'10/1970	10/1972	TNXP Thủ đô	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
2	Lê Thị Lanh		1945	Tiên Dương - Đông Anh	Tiên Dương - Đông Anh	3/1965	12/1965	Thủy điện Thác Bà	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
3	Phạm Quốc Chính	1946		Nguyên Khê - Đông Anh	Nguyên Khê - Đông Anh	13/7/1965	20/8/1967	N43	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
4	Lưu Thị Mạch		1950	Bắc Hồng - Đông Anh	Nam Hồng - Đông Anh	17/7/1971	02/1973	N71	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
5	Nguyễn Thị Trà		1944	Nam Hồng - Đông Anh	Nam Hồng - Đông Anh	09/9/1964	20/7/1967	CT13C Yên Bái	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
6	Đinh Thị Dậu		1945	Việt Hùng - Đông Anh	Việt Hùng - Đông Anh	04/1965	4/1967	Thanh Sơn Phú Thọ	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
7	Nguyễn Huy Điểm	1953		Việt Hùng - Đông Anh	Việt Hùng - Đông Anh	30/6/1972	9/1974	TNXP Thủ đô	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
8	Lê Xuân Tiến	1947		Cổ Loa - Đông Anh	Cổ Loa - Đông Anh	17/7/1971	6/1973	N71	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000

www.LuatVietnam.vn

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
9	Nguyễn Văn Tính	1953		Cổ Loa - Đông Anh	Cổ Loa - Đông Anh	06/5/1971	12/1972	N71	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
10	Nguyễn Thái Lộc	1944		Cổ Loa - Đông Anh	Cổ Loa - Đông Anh	15/3/1965	15/10/1966	Thủy điện Thác Bà	Xác nhận của UBND cấp xã	Chưa	2,500,000
Tổng số											**25,000,000.00**
Bằng chữ: Hai mươi năm triệu đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA HUYỆN PHÚC THỌ
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Trần Huy Sơn	1953		Tam Hiệp - Phúc Thọ	Tam Hiệp - Phúc Thọ	02/1972	10/1974	C571	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
2	Hoàng Kim Thông	22/10/1946		Tam Hiệp - Phúc Thọ	Tam Hiệp - Phúc Thọ	29/8/1968	12/7/1971	Ban 67	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
3	Nguyễn Quang Nhật	1936		Tam Hiệp - Phúc Thọ	Tam Hiệp - Phúc Thọ	28/7/1967	28/10/1972	Đoàn 559	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
4	Nguyễn Thị Nghĩa		1949	Tam Hiệp - Phúc Thọ	Tam Hiệp - Phúc Thọ	28/7/1967	08/3/1969	Đoàn 559	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
5	Trần Thị Tỵ		1953	Tam Hiệp - Phúc Thọ	Tam Hiệp - Phúc Thọ	02/1972	10/1974	N75	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
6	Nguyễn Thị Liên		1950	Võng Xuyên - Phúc Thọ	Võng Xuyên - Phúc Thọ	18/4/1971	21/4/1973	BT14Đ559	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
7	Lê Văn Tỵ	1940		Võng Xuyên - Phúc Thọ	Võng Xuyên - Phúc Thọ	5/1965	7/1973	Đơn vị 4 Bộ Thông tin	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
8	Nguyễn Thị Sơn		1947	Võng Xuyên - Phúc Thọ	Võng Xuyên - Phúc Thọ	18/4/1971	21/4/1973	N71	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000

www.LuatVietnam.vn

9	Trịnh Xuân Toản	1948		Võng Xuyên - Phúc Thọ	Võng Xuyên - Phúc Thọ	10/9/1970	21/7/1972	N71	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
10	Nguyễn Văn Hòa	1954		Võng Xuyên - Phúc Thọ	Võng Xuyên - Phúc Thọ	18/4/1971	21/4/1973	BT14Đ559	Xác nhận của UBND cấp xã	*Chưa*	2,500,000
Tổng số											**25,000,000**
Bằng chữ: Hai mươi năm triệu đồng chẵn											

www.LuatVietnam.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỰU TNXP ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP 1 LẦN CỦA QUẬN HOÀN KIẾM
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg NGÀY 27/7/2011 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 1425 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đợt 17

STT	Họ và tên	Năm sinh		Hộ khẩu thường trú khi tham gia TNXP	Hộ khẩu thường trú hiện nay	Ngày tham gia TNXP	Ngày trở về địa phương	Đơn vị tham gia TNXP	Giấy tờ (chứng minh là TNXP, thời gian tham gia)	Chế độ chính sách đã được hưởng	Số tiền được hưởng (VNĐ)
		Nam	Nữ								
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	Đặng Thị Hạ		1932	Cửa Đông - Hoàn Kiếm	Cửa Đông - Hoàn Kiếm	8/1953	30/10/1956	C311P11 Cao Bằng	Xác nhận của UBND phường	Chưa	2,500,000
2	Nguyễn Xuân Nội	1936		Hàng Ngang - Hoàn Kiếm	Hàng Ngang - Hoàn Kiếm	01/02/1955	06/5/1957	C3	Xác nhận của UBND phường	Chưa	2,500,000
3	Đàm Khắc Tuấn	1956		Đồng Xuân - Hoàn Kiếm	Đồng Xuân - Hoàn Kiếm	23/3/1974	12/1976	Tổng đội TNXP Hà Nội	Xác nhận của UBND phường	Chưa	2,500,000
4	Bùi Văn Vũ	1956		Hàng Bạc - Hoàn Kiếm	Hàng Bạc - Hoàn Kiếm	02/1975	12/1978	Tổng đội TNXP Hà Nội	Xác nhận của UBND phường	Chưa	2,500,000
5	Lê Thị Dậu		1945	Xuân Bắc - Xuân Trường - Nam Định	Hàng Cân - Hoàn Kiếm	3/1965	12/1970	N37	Xác nhận của UBND phường	Chưa	2,500,000
Tổng số											**12,500,000**
Bằng chữ: ***Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn***											

www.LuatVietnam.vn